CÔNG TY CP THUỶ ĐIỆN
VĨNH SƠN- SÔNGHINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính thưa các Quý vị đại biểu, kính thưa Quý vị cổ đông.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội Cổ đông thường niên 2020 của Công ty.

Tiếp theo báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD- ĐTXD năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng năm 2020. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo tới Đại hội Cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2019, phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2020 của Công ty như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2019:

Đánh giá chung:

a. Về sản xuất điện của 02 Nhà máy:

- Năm 2019, thời tiết khu vực miền Trung, Tây Nguyên vẫn tiếp diễn khô hạn kéo dài, lưu lượng nước về tại các hồ chứa của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh tương đối thấp. Điều này đã làm ảnh hưởng đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, dẫn đến sản lượng điện phát cả năm chỉ đạt 81,25% doanh thu (93%), lợi nhuận (84,75%) theo kế hoạch đề ra.

- Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia. Thực hiện tốt công tác ATLĐ – VSLĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

b. Về tiến độ XD DA Thượng Kon Tum:

Về kết quả đầu tư xây dựng Dự án TĐ Thượng Kon Tum: Hầu hết các hạng mục đạt tiến độ đề ra, gói thầu TKT-1.2.0: thi công Tuyến áp lực, đạt 98% (còn gia cố mũi phóng, nút cống dẫn dòng sẽ thực hiện sau khi tích nước) và gói thầu TKT-1.2.1B: thi công đường hầm bằng TBM đạt 98%, do còn gia cố một số loại mặt cắt.

1- Tình hình sản xuất kinh doanh: (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	SL điện thương phẩm	Tr KWh	600,00	487,48	81,25
2	Tổng doanh thu DT từ SX điện, DV DT từ hoạt động TC DT khác	Tỷ VND	441,52 440,12 0,90 0,50	410,62 400,15 7,41 3,06	93,00 90,92
3.	Tổng LN trước thuế	Tỷ VND	207,58	178,09	85,79
4.	Tổng LN sau thuế	Tỷ VND	187,64	159,02	84,75
5.	Tỷ suất LN/VĐL	%	9,10	7,71	84,73
6.	Tỷ lệ cổ tức	%			

Các số liệu chi tiết Tổng Giám đốc đã báo cáo, HĐQT ghi nhận sự cố gắng của Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất trong điều kiện khó khăn về thủy văn, các tổ máy vận hành trong điều kiện thiếu nước. Các chỉ số về kỹ thuật: như hệ số sẵn sàng, tổn thất điện tự dùng và các chỉ số khác đều đảm bảo kế hoạch đề ra.

2- Kết quả đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

Trong năm 2019, việc quản lý tiến độ và chất lượng của DA vẫn là mối quan tâm hàng đầu của HĐQT, HĐQT đã tập trung mọi nguồn lực trong và ngoài công ty để xem xét ban hành các nghị quyết có tính chất kịp thời để đáp ứng các vướng mắc khó khăn về tiến độ và về tài chính cho nhà thầu. Đặc biệt, các cổ đông lớn đã đồng hành, theo sát công tác quản lý dự án, tạo điều kiện, hỗ trợ kịp thời các khoản vốn vay ngắn hạn thanh toán cho dự án, bảo đảm việc thi công năm 2019 được liên tục.

II. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ trực tiếp 06 lần và họp qua thư lấy ý kiến 186 lần, ban hành 172 nghị quyết tập trung vào thực hiện các mục tiêu "Tháo đỡ TBM → xử lý sạt lở → thông hầm và chuẩn bị tích nước ... " với nội dung cụ thể như sau:

1.Về công tác sản xuất kinh doanh

Ban hành kịp thời các Nghị quyết và Quyết định về các chỉ tiêu kỹ thuật và tài chính để Ban điều hành tổ chức triển khai.

2.Về công tác bảo đảm tiến độ xây dựng DA TKT: HĐQT chỉ đạo Ban ĐH và Ban QLDA thực hiện đồng bộ các chương trình mục tiêu để dự án phát điện vào năm 2020 như sau:

a) Công tác chuẩn bị tích nước hồ chứa;

b) Công tác Tổ hợp thiết bị cơ điện và Trạm 220KV;

c) Công tác tích nước đường hầm, vận hành Buồng điều áp khí nén;

d) Công tác kiểm tra đồng bộ thiết bị và hòa lưới điện;

e) Công tác thực hiện đàm phán giá điện;

f) Công tác tổ chức thực hiện quyết toán dự án.

Kết quả các mục tiêu đã đạt được:

Mục tiêu về chuẩn bị các điều kiện để Tích nước:

1.Tuyến áp lực: theo ý kiến của HĐNT NN phải xử lý phần dôi đất tiếp giáp giữa Đập và Tràn: HĐQT nhanh chóng ra quyết định để xử lý khoan phụt tiếp giáp trên 3.600m khoan và gần 03 tháng thi công, kết thúc vào tháng 01/2020.

Toàn bộ Tuyến áp lực này đã thi công hoàn thành, chỉ còn nút hầm dẫn dòng và đào hố xói sẽ thực hiện sau khi tích nước hồ chứa.

2.Tuyến năng lượng:

2.1 CNN và 5km đầu đường hầm- đoạn sạt lở:

Với mục tiêu phải thông hầm là điều kiện tiên quyết khi tích nước: HĐQT đã kịp thời xử lý các phương án phát sinh của các nhà thầu, đến ngày 20/10/2019 đã thông 17,5 km từ CNN đến NM tạo môi trường không khí thông thoáng để thi công gia cố sau này và kết thúc quá trình bơm nước ngược về thượng lưu với chiều dài trên 5km và độ cao gần 300m.

*2.2. Đường hầm dẫn nước bằng TBM (*10.449m): chỉ đào được 10.182m, còn lại trên 200m thì gặp sự cố địa chất xấu và sập hầm. HĐQT cùng các cổ đông lớn và Liên doanh nhà thầu cũng từng bước tháo giỡ khó khó khăn và 2 bên chấp thuận tháo dỡ TBM về phía hạ lưu. Cuối cùng công tác tháo dỡ TBM cũng được kết thúc vào ngày 24/6/2019.

Công tác phun vẩy dạng II, III: đã thực hiện đạt 20%, công việc này nhà thầu chưa đáp ứng so với tiến độ kế hoạch đề ra do điều kiện thi công trong hầm gặp nhiều khó khăn.

2.3. Cụm nhà máy: Đảm bảo tiến độ năm 2019.

2.4. Cung cấp và lắp đặt thiết bị cơ điện: Đảm bảo tiến độ năm 2019.

III- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành:

Nhìn chung, Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Tình hình sản xuất kinh doanh điện năng năm qua tuy không thuận lợi, nhưng Tổng Giám đốc với nhiều cố gắng trong

quản lý và điều hành đáp ứng nhu cầu hệ thống, an toàn trong sản xuất, tham gia thị trường điện, quy định liên hồ nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong điều kiện thủy văn suy giảm trong năm.

IV- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Năm qua, bộ máy quản lý của Công ty phần sản xuất kinh doanh truyền thống vẫn giữ được sự ổn định. Cán bộ quản lý đã có cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, kiêm nhiệm hỗ trợ quản lý dự án Thượng Kon Tum, không có những vi phạm các quy định trong quản lý.

V- Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2020:

Năm 2020, hoạt động của HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

- Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển Công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:

1- Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện:

Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Cụ thể như sau:

* Dự án thủy điện Thượng Kon Tum

1.1 Tuyến áp lực:

Mục tiêu thi công trong năm 2020 của Tuyến áp lực là nút Hầm dẫn dòng, tích nước hồ chứa và thi công hố xói sau Đập tràn, cụ thể như sau:

Stt	Công tác	Mốc hoàn thành dự kiến	Ghi chú
01	Thi công nút Hầm dẫn dòng	02/2020	
02	Thi công đào hố xói và gia cố mái hạ lưu	04/2020	Bắt đầu triển khai sau khi đóng Hầm dẫn dòng

1.2 Tuyến năng lượng:

a. Hạng mục: Cửa nhận nước và 17,5 km đường hầm:

- Đóng Hầm dẫn dòng, tích nước vào tháng 02/2020;

- Tháo ray và dọn vệ sinh toàn bộ 12,5 km: kết thúc trước 31/5/2020;

- Thi công HP1: kết thúc trước 15/7/2020;

- Hoàn thành công tác thi công Hầm dẫn nước đào bằng TBM để triển khai công tác nạp nước đường hầm và vận hành phát điện.

b. Hạng mục Cụm nhà máy:

- Hoàn thiện công tác xây dựng;

- Tổ chức nghiệm thu các cấp, bàn giao để đưa vào sử dụng hạng mục công trình (bao gồm: cấp cơ sở, cấp Công ty và cấp Nhà nước), trước tháng 5/2020.

1.3 Công tác lắp đặt thiết bị cơ điện:

Với tình hình dịch covid 19 trên toàn thế giới, HĐQT đã thành lập Tổ chuyên gia để chuẩn bị phương án để xử lý các vấn đề: thử nghiệm, chạy thử...khi chuyên gia AH không thể qua Việt Nam và đến công trường theo kế hoạch và tiến độ VSH đã phê duyệt. Với mục tiêu:

- Hoàn thành toàn bộ công tác lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy và trạm phân phối;

- Tổ chức nghiệm thu các cấp, bàn giao để đưa vào sử dụng hạng mục công trình (bao gồm: cấp cơ sở, cấp Công ty và cấp Nhà nước);

- Tổ chức thử tải, nghiệm thu đóng điện;

- Phát điện 02 tổ máy vào tháng 8/2020.

- Công tác tiếp nhận thiết bị cơ điện: hoàn thành công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị, cũng như bàn giao cho nhà thầu lắp đặt trong năm 2020.

1.4 Công tác bồi thường - GPMB, thu hồi giao đất và di dân, tái định cư:

a. Công tác bồi thường - GPMB: Trong năm 2020, hoàn thành công tác Quyết toán chi phí bồi thường.

b. Công tác di dân, tái định cư: Phối hợp với địa phương để giám sát người dân ra khỏi lòng hồ (sau khi tích nước hồ chứa) và quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

1.5 Công tác chuẩn bị sản xuất:

Mục tiêu chính: tiếp nhận, quản lý và vận hành nhà máy thủy điện TKT trong quý 2/2020 với các công việc sau:

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng các chức danh vận hành nhà máy, vận hành công trình thủy công.

- Tham gia theo dõi, giám sát lắp đặt thiết bị cơ điện, tham gia thử nghiệm, hiệu chỉnh và nghiệm thu thiết bị công trình.

- Tham gia tổ thức vận hành thử thiết bị; tổ chức khai thác, vận hành nhà máy đáp ứng các yêu cầu đề ra.

1.6 Công tác thu xếp vốn cho dự án: gặp rất nhiều khó, trong năm 2019 Công ty chỉ phát hành được 500 tỷ trái phiếu (KH là 700 tỷ). Ngân hàng Vietinbank vẫn chưa phê duyệt giải ngân gói 400 tỷ, khả năng không thể giải ngân là rất lớn. Nhu cầu vốn cho năm 2020 là trên 500 tỷ để thanh toán cho các nhà thầu và trả nợ ngân hàng. Do vậy, trong kỳ Đại hội này, HĐQT sẽ đệ trình phương án huy động vốn bổ sung để Quý cổ đông xem xét thông qua.

1.7 Công tác đàm phán giá điện cho nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum: Công ty VSH phải hoàn thành việc ký Hợp đồng Mua bán điện với Công ty Mua Bán điện.

1.8 Thành lập Công ty Thủy điện Thượng Kon Tum - Chi nhánh Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh để quản lý Nhà máy giai đoạn vận hành thương mại.

1.9 Công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình: Triển khai công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình sau khi công trình đưa vào khai thác, sử dụng đảm bảo thời gian quy định.

* Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2&3:

Bổ sung Quy hoạch dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2 vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia.

* Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn:

Hoàn thiện các thủ tục với các cấp có thẩm quyền để triển khai theo quy định của nhà nước.

* Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Sông Hinh:

Hoàn thiện các thủ tục về nâng cấp dự án, để khi đủ điều kiện, thuận lợi thì triển khai.

* Dự án đầu tư xây dựng Điện mặt trời:

Thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã ký kết hợp đồng với Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 4 (TV4) để triển khai lập quy hoạch bổ sung Dự án năng lượng mặt trời ở khu vực lòng hồ thủy điện Vĩnh Sơn và Sông Hinh. Đến nay, TV4 đã hoàn thành và giao nộp hồ sơ bổ sung quy hoạch, Ban điều hành sẽ xem xét hồ sơ và tiến hành trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2- Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực:

Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và

chất lượng, cho phù hợp với mô hình sản xuất. Đặc biệt, chuẩn bị công tác quản lý khi Nhà máy Thượng Kon Tum đi vào vận hành thương mại.

3- Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp:

Cân đối nguồn vốn (từ vốn tích lũy và vốn vay) để sử dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2020 của Công ty một cách hiệu quả nhất.

Một số chỉ tiêu chính của năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
			VS-SH
1	**Sản lượng điện sản xuất**	**Tr.kWh**	**587.04**
2	**Sản lượng điện thương phẩm**	**Tr.kWh**	**580.00**
3	**Doanh thu**	**Tr.đồng**	**367,288.90**
3.1	- Doanh thu từ sản xuất điện	Tr.đồng	364,688.90
3.2	- Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tr.đồng	2,400.00
3.3	- Doanh thu từ dịch vụ khác (Cty con,...)	Tr.đồng	200.00
3.4	- Doanh thu khác		-
4	**Chi phí**	**Tr.đồng**	**229,762.32**
4.1	- Chi phí sản xuất điện	Tr.đồng	225,624.57
4.2	- Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đồng	3,715.00
4.3	- Chi phí hoạt động Cty con	Tr.đồng	422.75
4.4	- Chi phí khác	Tr.đồng	-
5	**Lợi nhuận từ Công ty liên kết**	*Tr.đồng*	1,500.00
6	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đồng**	**139,026.57**
7	**Thuế thu nhập doanh nghiệp**	**Tr.đồng**	**27,549.86**
8	**Thuế thu nhập hoãn lại**	**Tr.đồng**	**-**
9	**Lợi nhuận sau thuế thực hiện**	**Tr.đồng**	**111,476.71**
10	**Lợi nhuận sau thuế được chia**		**111,476.71**
11	**Tỷ suất lợi nhuận trên vốn**	**%**	**5.41**
12	**Tỷ lệ chi trả cổ tức**	**%**	**-**
13	**Số tiền chi trả cổ tức**	**Tr.đồng**	**-**
14	**Trích lập các quỹ**	**Tr.đồng**	**7,018.14**
15	**Lợi nhuận chưa phân phối**	**Tr.đồng**	**1,337.95**
16	**Chi phí nhân công sản xuất điện**	**Tr.đồng**	**31,932.82**
17	**Lao động bình quân**	**Người**	**138**
18	**Nợ phải trả**	**Tr.đồng**	
19	**Vốn tích lũy**	**Tr.đồng**	
20	**Tổng vốn đầu tư**	**Tr.đồng**	**583,130.25**

- *Số liệu Kế hoạch chi tiết tại Tờ trình 388/TTr-VSH-TCKT ngày 16/3/2020.*
- *Đính kèm bổ sung: Chỉ tiêu kế hoạch NM Thượng Kon Tum, dự kiến phát điện vào tháng 8/2020.*

VI- Kết luận:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh điện: Năm 2019, Công ty đã nỗ lực ổn định sản xuất trong điều kiện thời tiết bất lợi, tuy nhiên các chỉ tiêu SXKD không như mong đợi. Với tình hình khô hạn, bất lợi kéo dài từ 2019 sang các tháng đầu năm 2020, Ban điều hành trình Kế hoạch năm 2020 với các chỉ tiêu: Sản lượng điện sản xuất, tỉ lệ điện tự dùng, doanh thu, chi phí sản xuất kinh doanh điện, chi phí tài chính, chi phí đầu tư phát triển, chi phí đầu tư các dự án… là phù hợp với tình hình thủy văn, khả năng sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện ở thời điểm hiện tại.

2. Về công tác đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum: Trong năm 2019, tất cả hạng mục Dự án đạt được mục tiêu tiến độ quan trọng là đáng kích lệ. Tuy nhiên, với mục tiêu phát điện vào tháng 8/2020, đòi hỏi sự hành động của toàn thể Lãnh đạo VSH, NLĐ, Nhà thầu...phải nỗ lực rất lớn để đạt các mốc quang trọng dự án: hoàn thành gia cố thi công Hầm dẫn nước đào bằng TBM; lắp máy; nạp nước đường hầm, vận hành thử thiết bị; vận hành phát điện thương mại. Do vậy, Công ty rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ của Quý cổ đông để hoàn thành dự án đúng mục tiêu tiến độ, sớm đưa Nhà máy TĐ Thượng Kon Tum vào vận hành, đem lại nguồn thu thiết thực cho công ty, cổ đông và góp phần phát triển nguồn điện quốc gia.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 4100562786 - C.T.C
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH
T.P QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH

VÕ THÀNH TRUNG

Phụ lục: Chỉ tiêu kế hoạch NM Thượng Kon Tum, dự kiến phát điện vào tháng 8/2020.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020		
			VS-SH	TKT	Cộng
1	**Sản lượng điện sản xuất**	**Tr.kWh**	**587.04**	**465.23**	**1,052.27**
2	**Sản lượng điện thương phẩm**	**Tr.kWh**	**580.00**	**461.32**	**1,041.32**
3	**Doanh thu**	**Tr.đồng**	**367,288.90**	**490,112.57**	**857,401.47**
3.1	- Doanh thu từ sản xuất điện	Tr.đồng	364,688.90	490,112.57	854,801.47
3.2	- Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tr.đồng	2,400.00	0.00	2,400.00
3.3	- Doanh thu từ dịch vụ khác (Cty con,...)	Tr.đồng	200.00	-	200.00
3.4	- Doanh thu khác		-	-	-
4	**Chi phí**	**Tr.đồng**	**229,762.32**	**520,284.78**	**750,047.10**
4.1	- Chi phí sản xuất điện	Tr.đồng	225,624.57	292,136.85	517,761.42
4.2	- Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đồng	3,715.00	228,147.93	231,862.93
4.3	- Chi phí hoạt động Cty con	Tr.đồng	422.75	-	422.75
4.4	- Chi phí khác	Tr.đồng	-	-	-
5	**Lợi nhuận từ Công ty liên kết**	*Tr.đồng*	1,500.00	-	1,500.00
6	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đồng**	**139,026.57**	**-30,172.21**	**108,854.36**
7	**Thuế thu nhập doanh nghiệp**	**Tr.đồng**	**27,549.86**	-	**27,549.86**
8	**Thuế thu nhập hoãn lại**	**Tr.đồng**	-	-	-
9	**Lợi nhuận sau thuế thực hiện**	**Tr.đồng**	**111,476.71**	-	**81,304.50**
10	**Lợi nhuận sau thuế được chia**		**111,476.71**	-	**81,304.50**
11	**Tỷ suất lợi nhuận trên vốn**	**%**	**5.41**	-	**3.94**
12	**Tỷ lệ chi trả cổ tức**	**%**	**0**	-	-
13	**Số tiền chi trả cổ tức**	**Tr.đồng**	-	-	-
14	**Trích lập các quỹ**	**Tr.đồng**	**7,018.14**	-	**7,018.14**
15	**Lợi nhuận chưa phân phối**	**Tr.đồng**	**104,458.57**	-	**74,286.36**
16	**Chi phí nhân công sản xuất điện**	**Tr.đồng**	**31,932.82**	**0.00**	**31,932.82**
17	**Lao động bình quân**	**Người**	**138**	**107**	**245**
18	**Nợ phải trả**	**Tr.đồng**		-	-
19	**Vốn tích lũy**	**Tr.đồng**		-	-
20	**Tổng vốn đầu tư**	**Tr.đồng**		**583,130.25**	**583,130.25**